

Số : 44 /KH- MNTA

Việt Hưng, ngày 12 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Ba công khai năm học 2025 – 2026

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về việc ban hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính ban hành Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-MNTA ngày 12/9/2025 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường mầm non Tràng An;

Trường mầm non Tràng An xây dựng Kế hoạch thực hiện công khai năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC TIÊU CÔNG KHAI

- Thực hiện công khai cam kết của cơ sở giáo dục về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, CBGV - NV - CMHS và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của Pháp luật.

- Thực hiện công khai của các nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

II. NGUYÊN TẮC CÔNG KHAI

- Việc thực hiện công khai lĩnh vực giáo dục của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai được quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tin được công khai tại nhà trường và trên các trang thông tin điện tử theo quy định phải chính xác, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

- Công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin ngân sách, tài chính, theo các hình thức quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC. Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính.

- Đảm bảo yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định hiện hành.

III. NỘI DUNG CÔNG KHAI:

3.1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục

1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).
2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).
3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).
4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.
5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.
6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.
7. Tổ chức bộ máy:
 - a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);
 - b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
 - c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;
 - d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;
 - đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);
 - e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).
8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

3.2. Công khai thu chi tài chính

3.3.1. Công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mượn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3.3.2. Công khai theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC15 tháng 6 năm 2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Công khai kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ:

+ Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước hỗ trợ, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác.

+ Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ (quý, 6 tháng, năm) (theo Mẫu biểu số 06 ban hành kèm theo Thông tư 90):

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt (theo Mẫu biểu số 07 ban hành kèm theo Thông tư 90).

+ Công khai quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ:

Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước hỗ trợ (*theo Mẫu biểu số 08 ban hành kèm theo Thông tư 90*).

3.3. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục mầm non

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

2. Thông tin về cơ sở vật chất:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

b) Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d) Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

4. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm các nội dung sau đây:

a) Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;

b) Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;

c) Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

3.4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục trong năm học:

a) Kế hoạch hoạt động tuyển sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

b) Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội;

d) Thực đơn hằng ngày của trẻ em;

đ) Các dịch vụ giáo dục mầm non theo quy định (nếu có).

2. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

a) Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép);

b) Số trẻ em học nhóm, lớp ghép (nếu có);

c) Số trẻ em học 02 buổi/ngày;

d) Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú;

đ) Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;

e) Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi;

g) Số trẻ em khuyết tật.

3. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng trẻ em đang học (chia theo số lượng trẻ em là người Việt Nam và số lượng trẻ em là người nước ngoài).

3.5. Công khai một số nội dung trong quản lý, điều hành của Hiệu trưởng trong năm học.

- Nâng lương thường xuyên, nâng lương sớm, tăng phụ cấp thâm niên, phụ cấp nhà giáo, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm, chế độ bảo hiểm, lương, thưởng.

- Kết quả tuyển dụng, phân công chuyên môn, quy hoạch cán bộ, bổ nhiệm

- Đánh giá CBGVNV hàng tháng, học kỳ, năm học.

- Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVNV và chất lượng học sinh

- Công khai kế hoạch và kết quả tuyển sinh

- Công khai kê khai tài sản

- Kết quả công tác XHHGD, các khoản viện trợ, tài trợ (nếu có) theo thông tư 16/2018/TT-BGD&ĐT ngày 3/8/2018 của bộ GD&ĐT về Quy định tài trợ cho các cơ sở GD thuộc hệ thống GD quốc dân.

- Quỹ ban đại diện CMHS (nếu có)
- Công khai lương và các khoản thu nhập thêm của người lao động trước khi chuyển khoản.

4. Hình thức và thời điểm công khai:

4.1. Cách thức công khai

1. Công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ sở giáo dục:

a) Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do cơ sở giáo dục thực hiện được quy định tại Chương II của Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT tính đến tháng 6 hằng năm;

b) Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại các phụ lục kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT:

- Phụ lục I: Mẫu báo cáo thường niên của cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

c) Việc bố trí nội dung công khai được quy định tại điểm a, b trên cổng thông tin điện tử do cơ sở giáo dục quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

2. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu khóa học, năm học mới:

a) Các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ trẻ em, học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ trẻ em, học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới;

3. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Thời gian công khai

1. Thời điểm công khai của cơ sở giáo dục như sau:

a) Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

Đối với giáo dục mầm non, phải thực hiện công khai thêm trên cổng thông tin điện tử các thông tin: kế hoạch giáo dục tháng, trước ngày 25 của tháng trước; kế hoạch giáo dục tuần, ngày và dự kiến thực đơn hàng ngày/tuần của trẻ em trước ngày thứ Bảy của tuần trước.

b) Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo

cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai..

3. Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại khoản 1, 2, cơ sở giáo dục phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Riêng đối với mục công khai một số nội dung trong quản lý, điều hành của Hiệu trưởng” thực hiện công khai như sau:

- Công khai ngân sách qua Cổng thông tin điện tử của đơn vị (tùy từng nội dung cụ thể).
- Niêm yết công khai tại đơn vị
- Công khai trong cuộc họp HĐGD, họp PHHS (Tùy từng nội dung cụ thể)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1.Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT (*Theo phụ lục I: Mẫu báo cáo thường niên của cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non*).

- Thành lập ban chỉ đạo thực hiện công khai, phân công trách nhiệm phụ trách đối với các thành viên

- Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện của quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong cơ sở giáo dục.

- Xử lý các ý kiến phản hồi sau công khai theo đúng quy trình; Thông báo lại kết quả sau khi xử lý ý kiến thắc mắc.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch công khai của năm học 2025 - 2026 về phòng VHXH trước ngày 30/6/2026.

- Thông báo niêm yết kết quả công khai tại bảng tin, CTTĐT của nhà trường để CBGVNV, CMHS được biết (tùy từng nội dung cụ thể để công khai)

2. Trách nhiệm các thành viên thực hiện nhiệm vụ công khai

- Nắm rõ trách nhiệm được phân công thực hiện trong biểu ND công khai.
- Nắm rõ nội dung công khai, nguyên tắc công khai, thời gian công khai.
- Thực hiện việc công khai đúng quy định: về nội dung, thời gian, địa điểm, quy trình công khai.
- Thu thập các thông tin phản hồi, ý kiến, khiếu nại, tố cáo... chuẩn bị cho việc giải đáp trả lời ý kiến thắc mắc khiếu nại, tố cáo khi được giao nhiệm vụ.

- Tổng hợp hồ sơ kết thúc công khai.
- Lưu hồ sơ theo quy định

3. Trách nhiệm của người làm chứng

- Thực hiện việc làm chứng khách quan đúng thực chất
- Khi có khiếu nại tố cáo việc thực hiện công khai, người làm chứng cần giữ vững lập trường chứng thực sự việc trung thực khách quan đúng pháp luật.

4. Trách nhiệm của cán bộ giáo viên nhân viên

Giám sát việc thực hiện công khai của Hiệu trưởng. Có ý kiến phản hồi kịp thời khi có những nội dung chưa công khai đầy đủ, chưa đúng nguyên tắc, chưa đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai của trường mầm non Trảng An trong năm học 2025-2026. Các bộ phận, cá nhân được phân công nhiệm vụ thực hiện nghiêm túc, nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo với Hiệu trưởng để kịp thời tháo gỡ, điều chỉnh nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Nơi nhận :

- Như điều 2
- Các tổ trưởng
- Lưu VT



BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÔNG KHAI NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-MNTA ngày 12 tháng 9 năm 2025 của trường mầm non Trảng An)

Thời gian	Nội dung công khai	Người/bộ phận thực hiện	Lãnh đạo phụ trách	Ghi chú
Tháng 9/2025	- Các văn bản Hướng dẫn thu - chi, kế hoạch thu, chi và mức thu của nhà trường năm học 2025-2026.	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 9/2025 và các khoản thu nhập khác tháng 8/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 10/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai lựa chọn trung tâm phối hợp tổ chức năng khiếu tại trường năm học 2025-2026.	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 9	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai Nghị quyết HNVC, NLĐ; Các kế hoạch văn bản đầu năm học, các quy chế; nội quy; quy tắc ứng xử trong nhà trường năm học 2025-2026	- Đ/c Thắm VT + Thơm KT	BGH	
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 9	-Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 10/2025	- Công khai triển khai các khoản thu - chi năm học 2025-2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	

	nhà nước quý 3/2025			
	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 10/2025 và các khoản thu nhập khác tháng 9/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 11/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 10	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 10	-Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 11/2025	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 11/2025 và các khoản thu nhập khác tháng 10/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 12/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 11	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 11	-Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 12/2025	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 12/2025 và các khoản thu nhập khác tháng 11/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 01/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	

	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 12	- Đ/c Thẩm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 12	-Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 01/2026	- Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý 4/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 01/2026 và các khoản thu nhập khác tháng 12/2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 02/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai quy chế chi tiêu nội bộ 2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai quy chế khen thưởng 2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai Quy chế sử dụng tài sản, trang thiết bị, ĐDDH năm 2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại	- Đ/c Thẩm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	

	CBGVNV,NLĐ tháng 1			
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 1	-Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 02/2026	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 02/2026 và các khoản thu nhập khác tháng 01/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 03/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	-Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 2	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 2	-Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 3/2026	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 03/2026 và các khoản thu nhập khác tháng 02/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 04/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 3	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 3	-Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường-HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	

Tháng 4/2026	nhà nước quý I năm 2026			
	- Công khai quyết toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2025	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 04/2026 và các khoản thu nhập khác tháng 03/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 05/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV, NLĐ tháng 4	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 4	- Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 5/2026	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 05/2026 và các khoản thu nhập khác tháng 04/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 06/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV, NLĐ tháng 5	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 5	- Đ/c Hương - HPCM	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai khác (nếu có)			

Tháng 6/2026	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 06/2026 và các khoản thu nhập khác tháng 05/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 07/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai KH tuyển sinh năm học 2026 - 2027	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai báo cáo thường niên theo Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT trước ngày 30 tháng 6 hàng năm.	- HP+VT+KT	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 6	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 7/2026	-Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 07/2026 và các khoản thu nhập khác tháng 06/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 08/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai kết quả công tác tuyển sinh năm học 2026 - 2027	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 7	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	

	- Công khai khác (nếu có)			
Tháng 8/2026	- Công khai lương, tiền công, Phụ cấp tháng 8/2026 và các khoản thu nhập khác tháng 7/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai danh sách nâng lương thường xuyên, Phụ cấp TNNG tháng 9/2026	- Đ/c Thơm - NV Kế toán	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV,NLĐ tháng 8	- Đ/c Thắm – NV Văn thư	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai lựa chọn các công ty thực phẩm năm học 2026 - 2027	- Đ/c Ngọc - PHT	Đ/c Hường - HT	
	- Công khai khác (nếu có)			